

Việc quản lý di sản văn hóa (1999)

Đã được ICOMOS thông qua tại Đại Hội đồng lần thứ 12 ở Mexico, 10 - 1999

Lời mở đầu

Tính thanh bình

Theo nghĩa rộng nhất, di sản thiên nhiên và văn hóa thuộc về mọi con người. Mọi một chúng ta có quyền và trách nhiệm phải hiểu, thưởng thức và bảo vệ giá trị toàn cầu của nó.

Di sản là một khái niệm rộng bao gồm môi trường thiên nhiên và văn hóa: Bao gồm cảnh quan, các công trình kiến trúc, các di sản thiên nhiên và do con người xây dựng, và các tính đa dạng sinh học, các sự kiện, các tập tục truyền thống và hiện hành, tri thức và kinh nghiệm sống. Di sản ghi nhận và thể hiện quá trình phát triển kiến trúc lâu dài vốn đã tạo nên bản chất của các thực thể quốc gia, khu vực, bản địa và địa phương và là một bộ phận hữu cơ của đời sống hiện đại. Nó là một điểm quy chiếu rung động và là một công cụ tác động cho phát triển và trao đổi. Di sản riêng và ký ức tập thể của mỗi địa phương hoặc cộng đồng là không gì thay thế được và là một nền tảng quan trọng cho phát triển, hôm nay và cả mai sau.

Vào thời đại toàn cầu hóa đang gia tăng như ngày nay, việc bảo vệ, bảo tồn, lý giải và giải thích di sản và tính đa dạng văn hóa của bất kỳ một khu vực nào là một thách thức quan trọng đối với mọi người và khắp mọi nơi. Tuy nhiên, việc quản lý di sản đó, trong một khuôn khổ các chuẩn mực quốc tế thừa nhận và được áp dụng thoả đáng thông thường là trách nhiệm của một cộng đồng riêng biệt hoặc một nhóm tôn giáo.

Mục tiêu đầu tiên của quản lý di sản là phải thông báo ý nghĩa của di sản đó và sự cần thiết phải bảo vệ cho cộng đồng dân cư địa phương và cho các khách tham quan. Việc quản lý vật chất tốt, hợp lý, việc tiếp cận di sản và một trí tuệ học vấn cảm xúc và việc phát triển văn hóa địa phương là quyền lợi và là đức quyên của một người. Việc quản lý phải bao hàm nghĩa vụ tôn trọng các giá trị của

di sản, các quy định và hình thức quản lý của công đồng cư dân nhà hiện nay, những người dân bản địa đang trông coi hoặc những cư dân bản địa, những tài sản lịch sử, những tôn giáo và những quan và những văn hoá đã sản sinh ra di sản đó.

Mối tương tác năng động giữa Du lịch và Di sản văn hoá

Du lịch nội địa và quốc tế hiện nay là một trong những phương tiện hàng đầu để trao đổi văn hóa, tạo cơ hội cho mọi công dân tham gia không chỉ những gì quá khứ còn để lại mà còn cuộc sống và xã hội đương đại của họ khác. Du lịch ngày càng được thừa nhận rằng là một động lực tích cực cho việc bảo vệ di sản thiên nhiên văn hoá. Du lịch có thể đem lại các lợi ích kinh tế của di sản và sự đóng góp vào việc bảo vệ bằng cách gây quỹ, giáo dục công chúng và tác động đến chính sách. Đây là một bộ phận chủ yếu của nhu cầu kinh tế quốc gia và khu vực và có thể là một nhân tố quan trọng trong phát triển, khi được quản lý hợp lý.

Bản thân du lịch đã thành một hiện tượng ngày càng phức tạp đóng một vai trò chủ yếu trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá, giáo dục, lý sinh, sinh thái và thẩm mỹ. Để thành tựu được mối tương tác có lợi giữa mong đợi và các mục tiêu của khách tham quan và công đồng cư dân địa phương - mà có khi là xung đột nhau - là một thách thức và một công việc.

Di sản thiên nhiên và văn hoá cũng như tính đa dạng của các nền văn hoá đang tồn tại là những hợp lực to lớn, một kiểu du lịch của đoàn học quốc tế và sự phát triển tự thu hút vào du lịch có thể để do tính toàn vẹn của hình thức tự nhiên và ý nghĩa của di sản.

Sự viếng thăm những công trình của khách du lịch cũng có thể làm cho họ sinh thái, văn hoá và lợi ích của công đồng cư dân bản địa.

Du lịch phải đem lại lợi ích cho các công đồng cư dân và tạo cho họ một phương thức quan trọng và một động lực để chăm nom và duy trì di sản và các tập tục văn hoá của họ. Sự tham gia và hợp tác giữa các công đồng cư dân địa phương hoặc bản địa địa phương, các nhà bảo tồn, các diễn viên hành động du lịch, chủ sở hữu tài sản, các nhà hoạch định chính sách, các nhà làm kế hoạch phát triển quốc gia và các nhà quản lý di tích là cần thiết để thúc đẩy những công việc kinh doanh du lịch bền vững và nâng cao việc bảo vệ các nguồn lực của di sản cho các thế hệ

t  ng lai.

ICOMOS, H  i đ  ng Qu  c t   Di t  ch v   Di ch  , v  i t   c  ch l   t  c gi   c  ng    c n  y, c  c t   ch  c qu  c t   kh  c v   ng  nh kinh doanh du l  ch, s  n s  ng   ng đ  p th  ch đ   n  y.

M  c ti  u c  a c  ng    c

C  c m  c ti  u c  a c  ng    c qu  c t   v   du l  ch v  n ho   bao g  m:

- T  o đ  u ki  n thu  n l  i v   khuy  n kh  ch nh  ng ai tham gia v  o vi  c b  o v   v   qu  n l   đ   làm cho c  ng đ  ng ch   nh  a v   kh  ch tham quan th  u hi  u t  m quan tr  ng    ngh  a c  a di s  n đ  .

- T  o đ  u ki  n thu  n l  i v   khuy  n kh  ch ng  nh kinh doanh du l  ch đ  y m  nh v   qu  n l   du l  ch theo h  ng t  n tr  ng v   ph  t huy di s  n v   c  c v  n ho   đ  ng t  n t  i c  a c  c c  ng đ  ng ch   nh  a.

- T  o đ  u ki  n thu  n l  i v   khuy  n kh  ch đ  i tho  i gi  a nh  ng ng  i ch  u tr  ch nhi  m v   di s  n v   nh  ng ng  i kinh doanh du l  ch nh  m làm h   hi  u r   h  n t  m quan tr  ng v   t  nh ch  t m  ng manh đ   h  ng c  a c  c t  ng th   di s  n, c  c s  u t  p, c  c v  n ho   đ  ng t  n t  i, k   c   s   c  n thi  t ph  i đ  m b  o m  t t  ng lai b  n v  ng cho nh  ng l  i đ  .

- Khuy  n kh  ch nh  ng ng  i l  p k   ho  ch v   ho  ch đ  nh ch  nh ph  t tri  n nh  ng đ     n c   th   đ  o đ  ng đ  c v   nh  ng chi  n l  c li  n quan đ  n vi  c gi  i thi  u, t  ng gi  i c  c t  ng th   di s  n v   c  c h  t đ  ng v  n ho   trong b  i c  nh b  o t  n v   b  o v   nh  ng l  i h  nh đ  .

Công ước quốc tế về du lịch văn hoá

Viết bởi VINAREMON.JSC

Thứ năm, 10 Tháng 6 2010 14:19 -

Thêm nữa,

- Công ước khuyến khích những sáng kiến riêng lẻ do ICOMOS, các tổ chức quốc tế khác và ngành kinh doanh du lịch để xuất nhậm duy trì tính toàn vẹn văn hóa quốc gia và bảo vệ di sản.
- Công ước khuyến khích mọi ai có những lợi ích thích đáng hoặc khi xung đột nhau, có trách nhiệm và nghĩa vụ cùng kết hợp để hoàn thành các mục tiêu của công ước.
- Công ước khuyến khích các bên có quan tâm cùng nhau hoặc để những nguyên tắc chung để làm đường cho việc thực hiện các Nguyên tắc vào những tình huống riêng biệt của mình hoặc các yêu cầu của những tổ chức và công đồng để bảo vệ.

Các nguyên tắc của công ước du lịch văn hoá

Nguyên tắc 1

Vì du lịch nội địa và quốc tế là một trong những phương tiện tốt nhất để trao đổi văn hóa nên việc bảo vệ các nguồn văn hóa và tài nguyên văn hóa quốc gia và có trách nhiệm cho các thành viên của công đồng chung nhà và các khách quan tham gia để hỗ trợ và hiểu được các truyền thống di sản và văn hóa của công đồng đó.

1.1. Di sản thiên nhiên và văn hoá là một nguồn lực vật chất và tinh thần cung cấp một cách tiếp cận thu hút sự phát triển kinh tế. Nó có một vai trò quan trọng trong đời sống hiện đại và phải làm cho công chúng tiếp cận được một hình thức, trí tuệ hoặc cảm xúc. Các chương trình nhằm bảo vệ và bảo tồn các thuộc tính hình thức, các hình thái không nhằm để được, các tính hiện thực văn hoá để được và bảo vệ những lợi ích của những người làm cho công đồng chung nhà và khách quan để được hiểu được và đánh giá được ý nghĩa của di sản, một cách hợp tình hợp lý và trong khả năng có được của di sản.

1.2. Những dạng cá thể trong di sản thiên nhiên và văn hoá có những cấp độ ý nghĩa khác nhau, có dạng thì có giá trị toàn cầu, có tầm quan trọng quốc gia khu vực hoặc địa phương, các phương trình thể hiện trình bày ý nghĩa đó một cách thích hợp và dễ tiếp nhận cho công chúng chủ nhà và khách tham quan quan bằng những hình thức thích đáng, hấp dẫn sôi động và truyền lại về giáo dục, truyền thống, công nghệ và cách giới thiệu thích riêng về các thông tin lịch sử, môi trường và văn hóa.

1.3. Các công trình thể hiện và giới thiệu phù hợp khuyến khích và tạo điều kiện cho công chúng có nhận thức trình độ cao phù hợp có sự hỗ trợ cần thiết cho di sản thiên nhiên và văn hoá để có thể lâu dài.

1.4. Các công trình thể hiện phù hợp giới thiệu để ý nghĩa của các nơi có di sản, các truyền thống và tiếp tục văn hoá theo kinh nghiệm xưa và trong những điều kiện hiện tại của công chúng chủ nhà trong khu vực, kể cả của các nhóm văn hoá hoặc ngôn ngữ thiểu số.

Nguyên tắc 2

Mối quan hệ giữa các địa điểm Di sản và Du lịch là có tính động và có thể có giá trị xung đột nhau. Phù hợp với mối quan hệ đó một cách bền vững cho hôm nay vì các thế hệ mai sau.

2.1. Các di sản có ý nghĩa đều có một giá trị thể thân để với mọi người như thể là một nền tảng quan trọng cho việc đa dạng văn hoá và phát triển xã hội. Việc bảo vệ và bảo tồn lâu dài các văn hoá thể hiện, các nơi có di sản, các sự vật tính toàn vẹn hình thức và sinh thái và bối cảnh môi trường của những loài đó phù hợp là một cơ sở thành thiết yếu của các chính sách phát triển xã hội, kinh tế, chính trị, lập pháp, văn hoá và phát triển du lịch.

2.2. Mọi tác động tác động của các nguồn lực hoặc giá trị di sản và du lịch là động và luôn biến đổi, làm nảy sinh các hệ lụy thách thức, và có khả năng xung đột. Các dự án, hoạt động và phát triển du lịch phải được thực hiện một cách tích cực và phù hợp với những tác động bất lợi lên di sản và lợi ích của công chúng chủ nhà, mà vẫn đáp ứng được các yêu cầu và mong muốn của khách tham quan.

2.3. Các ch  ng tr nh b o v , th  hi n và ph t tri n du l  ch ph i đ  c căn c  tr n m t s  hi u bi t to n di n các m t đ c thù, th  ng l  ph c t p ho c xung đ t, c a  y nghĩa di s n   ri ng m t n i. Vi c ti p t c nghi n c u và tham v n đ  n ng cao hi u bi t và đ nh gi  đ ng gi  tr   y nghĩa đ  l  quan tr ng.

2.4. Vi c duy trì t nh x c th c c a đ a đ i m di s n và c c s u t p l  quan tr ng. Đ  l  m t y u t  thi t y u c a  y nghĩa v n ho  c a nh ng lo i h nh n y, nh  c  th  th y đ  c hi n th  trong v t ch t h u th , trong k c đ  c t ch lu  và trong các truy n th ng m  m   o  o c n l i t  th i x a. Các ch  ng tr nh ph i gi i thi u và l y gi i t nh x c th c c a đ a đ i m và các tr i nghi m v n ho  đ  n ng cao hi u bi t và đ nh gi  đ ng di s n v n ho  đ .

2.5. Các d   n ph t tri n du l  ch và x y d ng c u tr c h  t ng ph i l u  y đ n các ph  ng di n th m m , x  h i và v n ho , các c nh quan thi n nghi n và v n ho , các đ c tr ng đ  d ng sinh h c, và ph m vi bao qu t r ng l n h n c  các đ a đ i m di s n.  u ti n c n đ  c dành cho vi c s  d ng v t li u đ a ph  ng và c n l u tâm đ n các phong c ch ki n tr c đ a ph  ng ho c các truy n th ng b n x .

2.6. Tr  c khi các đ a đ i m di s n đ  c x c ti n ho c ph t tri n cho du l  ch m  r ng, các d   n qu n l  ph i đ nh gi  các gi  tr  thi n nghi n và v n ho  c a ngu n l c. R i ph i x c l p tho  đ ng nh ng gi i h n thay đ i c  th  ch p nh n đ  c, đ c bi t l  v  t c đ ng c a s  l  ng kh ch tham quan l n các đ c tr ng h nh th , t nh to n v n, s nh th i và t nh đ  d ng sinh h c c a đ a đ i m, s  lui t i c a ng  i đ a ph  ng, h  th ng v n t i và ph c l i x  h i, kinh t  và v n ho  c a c ng đ ng ch  nh . N u m c đ  c  kh  n ng thay đ i m  kh ng ch p nh n đ  c th  d   n ph t tri n ph i thay đ i.

2.7. Ph i c  nh ng ch  ng tr nh đ nh gi  ti p t c đ  đ nh gi  nh ng t c đ ng ti n b  c a ho t đ ng và ph t tri n du l  ch tr n ri ng m t đ a đ i m ho c m t c ng đ ng.

Nguyên t c 3

L n k  ho  ch B o v  và Du l  ch cho các đ a đ i m Di s n ph i đ m b o cho du kh ch s  c m nh n đ  c l  b  c ng, l  tho i m i, l  th ch th .

3.1. Các công trình bảo tồn và du lịch phải giữ gìn thiểu có chất lượng cao để làm cho khách đến có một sự hài lòng và các điểm tham quan có ý nghĩa của di sản và sự kiện thiểu phải bảo tồn và chúng khi đến cho người khách có thể thích thú đến một cách thoải mái.

3.2. Các khách đến tìm hiểu di sản có thể đi theo cách riêng của họ, tùy họ chọn. Nhưng đường giao thông riêng có thể là cần thiết để giảm thiểu những tác động lên tính toàn vẹn và kết cấu hình thức của địa điểm, lên các điểm tham quan thiên nhiên và văn hóa của địa điểm.

3.3. Tôn trọng tính thiêng liêng của những nơi chốn thiêng liêng, các tập tục và truyền thống là một điều cần chú ý quan trọng đến với những người quản lý di tích, các khách tham quan, các nhà hoạch định chính sách, các nhà lập kế hoạch và những người điều hành du lịch. Các khách đến sự đồng ý khuyến khích người xem là những khách mới, tôn trọng giá trị và lợi ích của công trình kiến trúc, lợi ích bảo tồn và phát triển buôn bán phi pháp di sản văn hóa và xử lý đúng đến để sự còn lại của chào đón lợi ích sau, nếu họ trở lại.

3.4. Lập kế hoạch cho các hoạt động du lịch cần phải cung cấp những tiện nghi thoải mái cho khách đến để thoải mái, an toàn, khỏe khoắn để làm tăng thêm thích thú cho khách song không để gây tác động có hại cho những nơi có ý nghĩa hoặc những điểm tham quan sinh thái.

Nguyên tắc 4

Các công trình kiến trúc và dân chúng bản địa phải được tham gia vào việc lập kế hoạch bảo tồn và du lịch.

4.1. Phải tôn trọng quyền và lợi ích của công trình kiến trúc nhà, lập kế hoạch khu vực và địa phương, của chủ sở hữu tài sản và của những người bản địa nếu có quyền tham gia thiểu quy định và trách nhiệm có tính truyền thống trên khoanh đất riêng của mình và trên các di sản có ý nghĩa trên khoanh đất đó. Họ phải được tham gia vào việc xác lập mục đích, chiến lược, chính sách và thủ tục nhằm xác định, bảo tồn, quản lý, giữ gìn thiểu và thiểu hiểu có nguồn gốc của họ, các tập tục văn hóa và các biểu tượng văn hóa để thiểu thiểu, trong phạm vi du lịch.

4.2. Nếu di sản văn hóa vật thể của khu vực nào đó có mặt trên toàn cầu, thì các yêu cầu và nguyên tắc của mặt sản xuất công nghiệp hoặc nông nghiệp dân bản địa như gìn giữ hình ảnh và vị trí xúc tác văn hóa, tâm linh hoặc trí tuệ vào những tập tục văn hóa, triết lý tín ngưỡng, hoạt động, di sản văn hóa di sản nào đó cần phải được tôn trọng.

Nguyên tắc 5

Hoạt động du lịch và bảo vệ phải có lợi cho công dân địa phương.

5.1. Ngành làm chính sách phải đưa xuất các biện pháp nhằm phân phối công bằng lợi ích của du lịch cho tất cả các khu vực liên quan để nâng cao trình độ phát triển kinh tế xã hội ở nơi đó và để đóng góp vào việc xóa đói giảm nghèo.

5.2. Việc quản lý bảo vệ và các hoạt động du lịch phải cung cấp được lợi ích về kinh tế xã hội và văn hóa cho nam và nữ của công dân địa phương hoặc địa phương thông qua giáo dục, đào tạo và tạo ra các công việc làm thêm xuyên.

5.3. Mặt tiếp đáng kể của thu nhập có được từ các chương trình du lịch các địa điểm di sản phải được đem trả cho việc bảo vệ bảo tồn và gìn giữ thiêu các địa điểm đó, bao gồm môi trường thiên nhiên và văn hóa nơi đó. Nếu có thể, khách tham quan sẽ góp ý kiến về việc trả thu nhập này.

5.4. Các chương trình du lịch phải khuyến khích giáo dục và việc làm cho các học sinh viên và công dân các phiên dịch công nghiệp địa phương để nâng cao kỹ năng của người dân địa phương trong sự tiến bộ và gìn giữ thích các giá trị văn hóa của họ.

5.5. Các chương trình tiến bộ và giáo dục về di sản cho dân chúng của công dân địa phương khuyến khích sự tham gia của những người tiến bộ địa phương. Những chương trình đó phải nâng cao được triết lý và lòng tôn trọng của dân chúng địa phương đối với di sản của họ, khuyến khích họ trở thành quan tâm đến việc chăm nom và bảo vệ di sản đó.

5.6. Việc quản lý số báo và các chương trình du lịch cần phải bao gồm cả những công cụ giáo dục và đào tạo cho những người làm chính sách, những người lập kế hoạch, những nhà nghiên cứu, những người thi tiêu, những kiến trúc sư, những người thi hiên, những người báo và các đội viên du lịch các người tham gia cần được khuyến khích tìm hiểu và giúp đỡ quy trình thi những biện pháp để lập nhau, những công cụ thi thu nhập và những vấn đề khó khăn của những người mình.

Nguyên tắc 6

Các chương trình xúc tiến du lịch phải báo và phát huy các đặc trưng của di sản thiên nhiên và văn hóa.

6.1. Các chương trình xúc tiến du lịch phải đưa ra được những tính hiên thực và chịu trách nhiệm thông báo cho các du khách có khả năng đến thăm và những đặc trưng di sản riêng của địa điểm hoặc địa điểm của công trình nhà, qua đó khuyến khích du khách có những trải nghiệm đáng.

6.2. Các địa điểm và sự tiếp cận có ý nghĩa cần phải được quảng bá và quản lý tốt để báo tính xác thực của chúng và nâng cao hứng thú tìm hiểu của khách bằng cách giảm thiểu những cuộc viếng thăm lúc đông đúc lúc thưa thớt và tránh những cuộc viếng thăm quá đông vào cùng một lúc.

6.3. Các chương trình xúc tiến du lịch cần phải có kế hoạch phân bổ rõ ràng để tránh sự ép lên những địa điểm có tính phổ biến hoặc những cách khuyến khích du khách đến thăm rõ ràng hiên các đặc trưng khác nhau của di sản thiên nhiên và văn hóa trung vùng hoặc trong địa bàn.

6.4. Việc xúc tiến, phân bổ và bán các sản phẩm thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm khác cần phải được tái phân phối và mở rộng xã hội và kế toán cho công trình nhà song phải đưa báo tính toàn vẹn văn hóa của họ không được xuống cấp.